

BẢNG NIÊM YẾT KẾT QUẢ PHÒNG VÀ DỰ KIẾN NGƯỜI TRUNG TUYỂN TẠI KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUYẾN HÓA VÀ TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẢNG BÌNH

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
A CÁC VỊ TRÍ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẢNG BÌNH									
1 Bác sỹ Y học dự phòng (hàng III), V.08.02.06 - Phụ trách công tác kế hoạch tổng hợp (X.1)									
1.1	Lê Thị Nhân	20/11/1995	Kiến Giang, Lê Thủy, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	Không tham gia phỏng vấn			
1.2	Nguyễn Thị Hoài Thom	08/6/1993	Gia Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	85		85	Dự kiến trúng tuyển
2 Kỹ sư (hàng III), V.05.02.07 - Phụ trách công tác ATTP tại khoa YTCC (X.2)									
2.1	Trần Hữu Huỳnh	09/8/1994	Lương Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nam	Đại học công nghệ sau thu hoạch	88		88	Dự kiến trúng tuyển
3 Viên chức hành chính, 01.003 - Thực hiện công tác hành chính - tổng hợp (X.3)									
3.1	Nguyễn Thanh Tú	05/7/1994	Quản Hậu, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Đại học Luật	69,5		69,5	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
3.2	Nguyễn Thị Nhung	29/8/1990	Bắc Lý, Đông Hới, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Luật	85,5		85,5	Dự kiến trúng tuyển
3.3	Phan Thị Phương	25/10/1997	Đại Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Luật	Không tham gia phỏng vấn			
4 Y sỹ hạng IV, V.08.03.07 - Y sỹ Trạm Y tế xã Tân Ninh (X.6)									
4.1	Phạm Thị Thanh Như	13/9/1995	Hải Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Y sỹ	88		88	Dự kiến trúng tuyển
5 Dược hạng IV, V.08.08.23 - Dược sỹ Trạm Y tế xã Gia Ninh (X.7)									
5.1	Hoàng Thị Hồng Ngọc	27/01/1995	Gia Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Trung cấp Dược	82		82	Dự kiến trúng tuyển
6 Y sỹ hạng IV, V.08.03.07 - Phụ trách công tác phòng chống lao tại khoa Kiểm soát bệnh tật (X.8)									
6.1	Lê Đức Anh	08/3/1993	Võ Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nam	Y sỹ đa khoa	84	5 (Con thương binh)	89	Dự kiến trúng tuyển
7 Kế toán viên, 06.031 - Thu viên phí tại Phòng Khám đa khoa (X.9)									
7.1	Nguyễn Thị Thu Hiền	25/11/1991	Quán Hàu, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Đại học Kế toán	89		89	Dự kiến trúng tuyển

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú	
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
8	Y sỹ hạng IV, V.08.03.07 - Y sỹ phòng khám đa khoa (X.10)									
8.1	Nguyễn Thị Lệ Hằng	29/8/1994	Xuân Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Nữ	Y sỹ đa khoa	73		73	Dự kiến trúng tuyển	
9	Văn thư, 02.007 - Phụ trách công tác Văn thư tại Trung tâm (X.11)									
9.1	Đoàn Thị Thùy Liên	08/3/1990	Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Kế toán, có chứng chỉ văn thư	78,5		78,5	Dự kiến trúng tuyển	
B	CÁC VỊ TRÍ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUYẾN HÓA									
10	Bác sỹ Y học dự phòng (hạng III), V.08.02.06 - Chương trình phòng chống sốt rét - Sốt xuất huyết thuộc khoa KSBT (X.12)									
10.1	Ngô Ngọc Hà	28/8/1995	Quảng Thủy, Ba Đồn, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	57		57		
11.1	Lê Thị Phương Hạnh	03/01/1994	Tiến Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	79		79	Dự kiến trúng tuyển	
11	Dược sỹ (hạng III), V.08.08.22 - Quản lý Dược thuộc khoa Cận Lâm sàng - Dược (X.13)									
11.1	Hà Minh Đức	20/11/1995	Mai Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nam	Dược sỹ đại học	74		74	Dự kiến trúng tuyển	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
11.2	Trần Thị Hằng Nga	16/01/1994	Bắc Lý, Đông Hới, Quảng Bình	Nữ	Dược sỹ đại học	Không tham gia phỏng vấn			
12	Dân số viên hạng III, V.08.10.28 - Công tác dân số thuộc xã Thanh Thạch (X.14)								
12.1	Ngô Thị Bích Tú	06/6/1982	Thanh Thạch, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Đại học Luật, có chứng chỉ sơ cấp nghề Dân số Y tế	91		91	Dự kiến trúng tuyển
13	Bác sỹ (hạng III), V.08.01.03 - Khám chữa bệnh tại TYT xã Kim Hóa (X.15)								
13.1	Cao Thị Hồng Nhung	02/02/1994	Hóa Tiên, Minh Hóa, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ đa khoa	58		58	Dự kiến trúng tuyển
14	Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13 - Điều dưỡng Trạm Y tế xã Thạch Hóa (X.16)								
14.1	Nguyễn Thị Hải Yên	02/7/1992	Tiên Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	76,5		76,5	
14.2	Hoàng Thị Mỹ Tín	20/11/1995	Thạch Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	81,5		81,5	Dự kiến trúng tuyển
14.3	Trần Thị Lan	28/3/1993	Đông Lê, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	Không tham gia phỏng vấn			

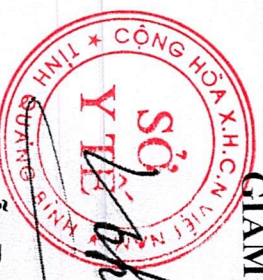
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
15 Y sỹ hạng IV, V.08.03.07 - Y sỹ Trạm Y tế xã Cao Quảng (X.17)									
15.1	Cao Thanh Huyền	20/12/1990	Sơn Hòa, Tuyên Hòa, Quảng Bình	Nữ	Y sỹ YHCT	89		89	Dự kiến trúng tuyển
15.2	Cao Quốc Mỹ	22/8/1992	Hòa Thanh, Minh Hóa, Quảng Bình	Nam	Y sỹ đa khoa có chứng chỉ YHCT	44		44	
15.3	Đậu Minh Tuấn	24/11/1995	Cao Quảng, Tuyên Hòa, Quảng Bình	Nam	Y sỹ đa khoa có chứng chỉ YHCT	46		46	
16 Điều dưỡng hạng IV, V.08.05.13 - Điều dưỡng Phòng khám đa khoa (X.18)									
16.1	Hoàng Thị Kiều Oanh	30/12/1994	Quy Đạt, Minh Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	59,5		59,5	Dự kiến trúng tuyển
17 Y sỹ hạng IV, V.08.03.07 - Y sỹ Trạm Y tế xã Hòa Sơn (X.19)									
17.1	Phan Tuấn Vũ	09/9/1992	Hòa Hợp, Minh Hóa, Quảng Bình	Nam	Y sỹ đa khoa	73		73	Dự kiến trúng tuyển
17.2	Đinh Xuân Tịnh	20/12/1990	Hòa Thanh, Minh Hóa, Quảng Bình	Nam	Y sỹ đa khoa	56		56	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
17.3	Đinh Thị Huyền	09/10/1985	Đồng Lê, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Y sỹ đa khoa	46		46	
18 Bác sỹ Y học dự phòng (hạng III), V.08.02.06 - Chương trình vệ sinh môi trường, chất thải y tế thuộc Khoa Y tế công cộng (X.20)									
18.1	Hoàng Thị Lan	29/6/1990	Đức Ninh Đông, Đông Hới, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	36,5		36,5	
18.2	Vũ Thị Thanh Hiền	01/6/1995	Đông Hòa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	41	5 (Con thương binh)	46	
18.3	Lương Thị Hằng Nga	03/02/1994	Đông Lê, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Bác sỹ Y học dự phòng	70		70	Dự kiến trúng tuyển
19 Viên chức hành chính, 01.003 - Tham mưu công tác tổ chức cán bộ thuộc phòng hành chính - tổng hợp (X.21)									
19.1	Cao Hải Yến	17/01/1995	Đông Lê, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Luật	81,5		81,5	Dự kiến trúng tuyển
19.2	Cao Thị Mỹ Duyên	22/01/1997	Minh Hóa, Minh Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Luật	36		36	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Điểm			Ghi chú
						Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Điểm xác định người trúng tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
20	Kỹ thuật y hạng III, V.08.07.18 - Thực hiện công tác xét nghiệm thuộc khoa Cận Lâm sàng - Dược (X.22)								
20.1	Nguyễn Diệu Hoa	21/10/1994	Đông Lễ, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	89,5		89,5	Dự kiến trúng tuyển
21	Y sỹ hạng IV, V.08.07.19 - Y sỹ cơ sở điều trị Methadone (X.23)								
21.1	Trần Phương Bích Ngọc	02/02/1992	Đông Lễ, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Nữ	Y sỹ đa khoa	74		74	Dự kiến trúng tuyển

Ghi chú: Điểm xác định người trúng tuyển (9) = Điểm phỏng vấn (7) + Điểm ưu tiên (8)

GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature)

Nguyễn Đức Cường

